

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VINSHINE



NEW CHOICE, NEW LIFE CATALOGUE



SCAN ME



CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VINSHINE

Địa chỉ: Tổ 3, TT. An Dương, H. An Dương, TP Hải Phòng.

Nhà máy: Số 746 Nguyễn Văn Linh, P. Niệm Nghĩa, Q. Lê Chân, TP Hải Phòng.

Số điện thoại: 0934 745 377

Email: ngoctu@vinshine.vn

Website: www.vinshine.vn

INVENTRONICS

CREE

PHILIPS

MW

EPISTAR



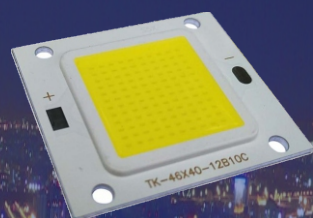
NEW CHOICE, NEW LIFE

Đèn Đường

Sự lựa chọn đa dạng cho các môi trường chiếu sáng khác nhau.



CREE



EPISTAR



PHILIPS



INVENTRONICS

ĐÈN ĐƯỜNG LED

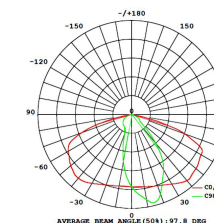


IP66 Class I IK08

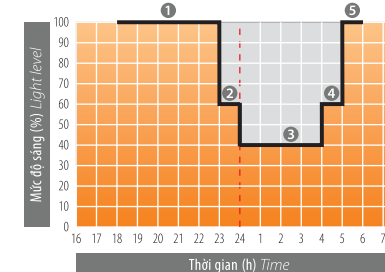


Thông tin sản phẩm	30-65W	75-100W	120-150W	150-180W	180-200W
Quang thông đèn: (Lumen)	3900-8450	9750-13000	15600-19500	19500-23400	19500-26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.95				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	147x48° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	492 x 210 x 90mm (Ø60); 492 x 295 x 90mm (Ø60); 870 x 295 x 90mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT

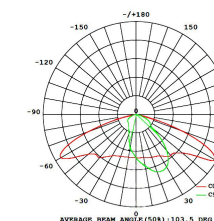


IP66 Class I IK08

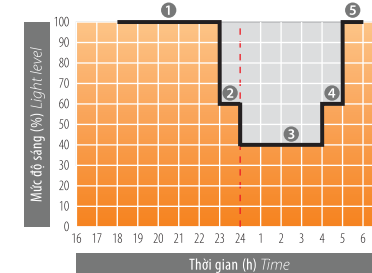


Thông tin sản phẩm	60-100W	100-150W	150-180W	180-200W	200-250W
Quang thông đèn: (Lumen)	7800-13000	13000-19500	19500-23400	23400-26000	26000-32500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	530 x 265 x 80mm (Ø60); 632 x 265 x 80mm (Ø60) (**) 683 x 265 x 80mm (Ø60); 734 x 265 x 80mm (Ø60)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

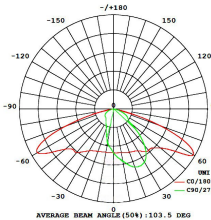
ĐÈN ĐƯỜNG LED



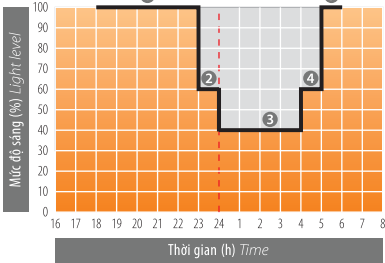
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	50-65W	80-100W	120-150W	150-180W	200-250W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500-8450	10400-13000	15600-19500	19500-23400	26000-32500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	613 x 259 x 186mm (Ø60); 676 x 305 x 187mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



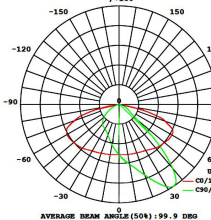
ĐÈN ĐƯỜNG LED



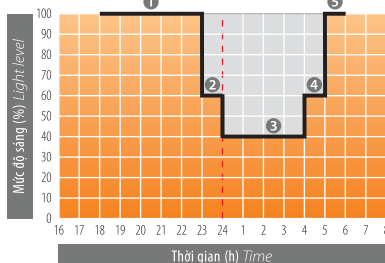
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	60-80W	100-120W	120-150W	150-180W	180-200W
Quang thông đèn: (Lumen)	7800-10400	13000-15600	15600-19500	19500-23400	19500-26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	152x47° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	480 x 215 x 65mm (Ø60); 580 x 250 x 70mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



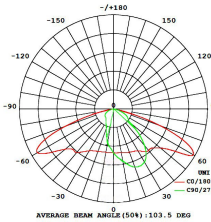
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



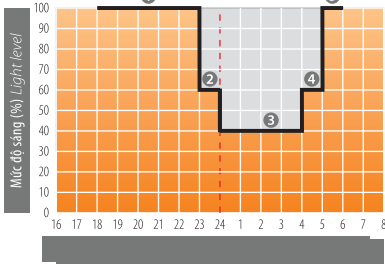
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	50-80W	100-120W	120-150W	150-180W	180-200W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500-10400	13000-15600	15600-19500	19500-23400	19500-26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	525 x 305 x 110mm (Ø60); 605 x 305 x 110mm (Ø60); 730 x 305 x 110mm (Ø60)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	(**) IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



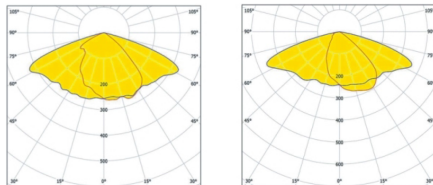
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



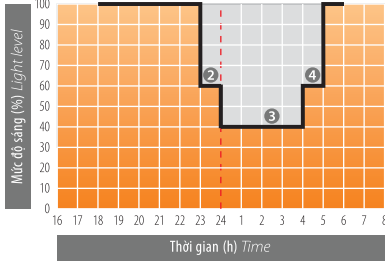
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	30-50W	80-100W	120-150W	180-200W	200-250W
Quang thông đèn: (Lumen)	3900-6500	10400-13000	15600-19500	23400-26000	26000-32500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	60x160°				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	520 x 250 x 95mm (Ø50); 720 x 250 x 95mm (Ø60); 830 x 350 x 95mm (Ø60) 940 x 350 x 95mm (Ø60); 1100 x 350 x 95mm (Ø60)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

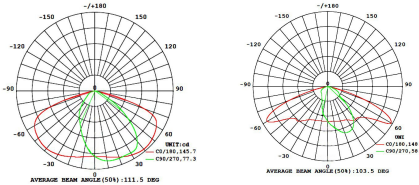
Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

ĐÈN ĐƯỜNG LED

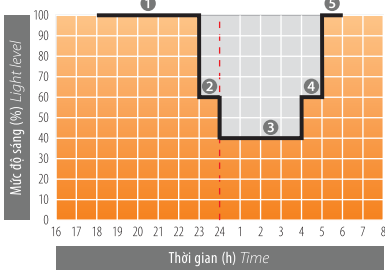


Thông tin sản phẩm	30W	50W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	3900	6500	13000	18500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	145x77° / 148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	579 x 250x 146mm (Ø60); 660 x 300 x 138mm (Ø60); 731 x 325 x 143mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Thông tin sản phẩm	50W	100W	150W	180W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500	13000	19500	23400	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	145x77° / 148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	699 x 269 x 203mm (Ø60); 740 x 308 x 207mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

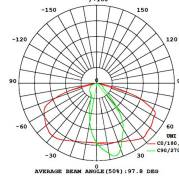
Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

ĐÈN ĐƯỜNG LED

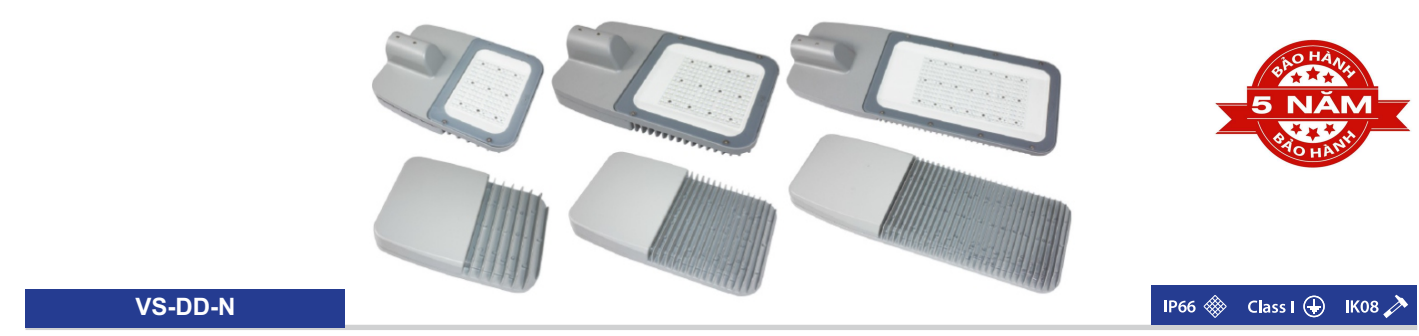
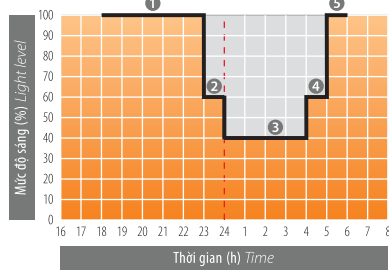


Thông tin sản phẩm	100W	150W
Quang thông đèn: (Lumen)	13000	19500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)	
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9	
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W	
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K	
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra	
Góc chiếu:	147x48° (*)	
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...	
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...	
Dimming:	5 cấp / 0-10V	
Chống xung áp	10kV-25kV	
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000	
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45	
Kích thước: (mm)	750 x 310 x 100mm (Ø60); 800 x 310 x 100mm (Ø60) (**)	
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...	

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG

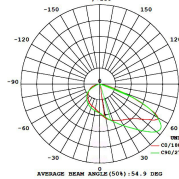


SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT

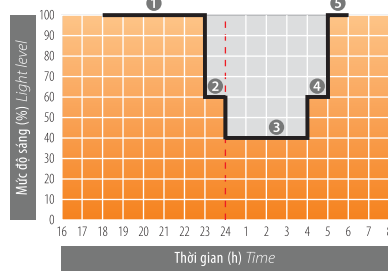


Thông tin sản phẩm	60-90W	120-150W	180W	200-240W	260-300W
Quang thông đèn: (Lumen)	7800-11700	15600-19500	23400	26000-31200	33800-39000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	59x50° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	422 x 320 x 140mm (Ø60); 522 x 320 x 140mm (Ø60); 600 x 320 x 140mm (Ø60) 700 x 320 x 140mm (Ø60); 853 x 320 x 140mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>



IP66  Class I  IK08 

Thông tin sản phẩm	30W	50W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	3900	6500	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	147x48° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	325 x 115 x 52mm (Ø60); 350 x 115 x 52mm (Ø60) (**) 430 x 150 x 52mm (Ø60); 450 x 150 x 52mm (Ø60)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485-1				



IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	30W	50W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	3900	6500	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	111x30° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang / ...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	558 x 340 x 120mm (Ø60); 632 x 340 x 120mm (Ø60) (**) 706 x 340 x 120mm (Ø60); 780 x 340 x 120mm (Ø60)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

Ghi chú:
 Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
 Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>



IP66  Class I  IK08 

Thông tin sản phẩm	50W	100W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500	13000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)	
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9	
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W	
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K	
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra	
Góc chiếu:	145x77° (**)	
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...	
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...	
Dimming:	5 cấp / 0-10V	
Chống xung áp	10kV-25kV	
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000	
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45	
Kích thước: (mm)	475 x 200 x 98mm (Ø60); 570 x 290 x 98mm (Ø60) (**)	
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...	



IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	80W	100W	150W	200W	250-300W
Quang thông đèn: (Lumen)	10400	13000	19500	26000	32500-39000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	100-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	580 x 350 x 110mm (Ø60); 680 x 350 x 110mm (Ø60); 780 x 350 x 110mm (Ø60)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	(**) IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

Ghi chú:
 Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
 Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

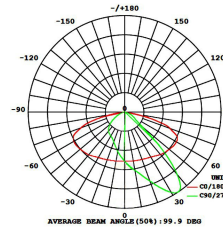
ĐÈN ĐƯỜNG LED



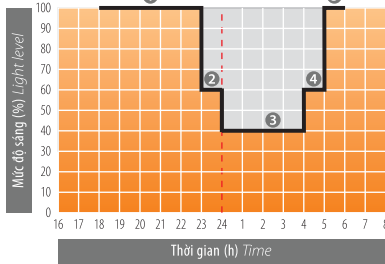
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	50-100W	100-150W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500-13000	13000-19500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)	
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9	
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	100-135lm/W	
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K	
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra	
Góc chiếu:	152x47° (*)	
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...	
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...	
Dimming:	5 cấp / 0-10V	
Chống xung áp	10kV-25kV	
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000	
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45	
Kích thước: (mm)	691 x 305 x 135mm (Ø60); 830 x 385 x 172mm (Ø60) (**)	
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...	

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



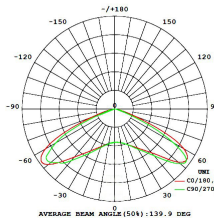
ĐÈN ĐƯỜNG LED



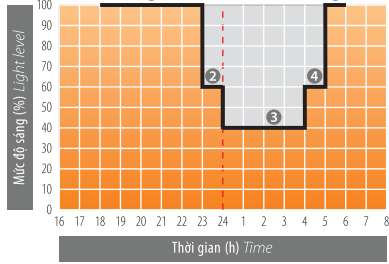
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	50W	80W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500	10400	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	142x137° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	580 x 285 x 95mm (Ø60); 690 x 432 x 100mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



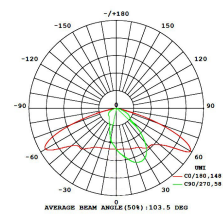
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



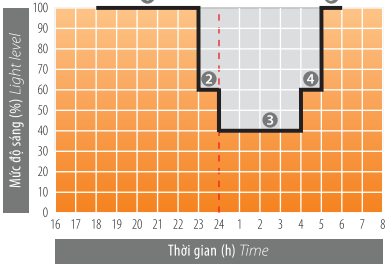
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	50W	100W	150W	200W	250W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500	13000	19500	26000	32500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	504 x 316 x 136mm (Ø60); 577 x 316 x 136mm (Ø60); 650 x 316 x 136mm (Ø60) 723 x 316 x 136mm (Ø60); 796 x 316 x 136mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



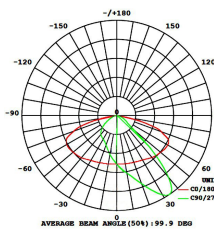
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



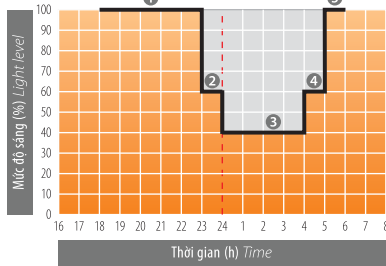
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	60-90W	100-150W
Quang thông đèn: (Lumen)	7800-11700	13000-19500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)	
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9	
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	100-135lm/W	
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K	
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra	
Góc chiếu:	152x47° (*)	
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...	
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...	
Dimming:	5 cấp / 0-10V	
Chống xung áp	10kV-25kV	
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000	
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45	
Kích thước: (mm)	625 x 255 x 115mm (Ø60); 740 x 285 x 115mm (Ø60) (**)	
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...	

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

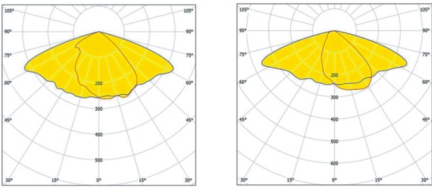
ĐÈN ĐƯỜNG LED



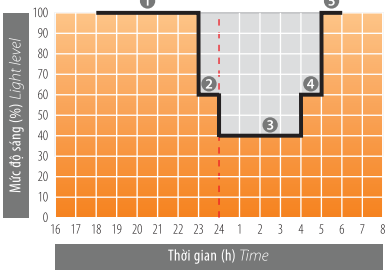
VS-DD-RM	IP66	Class I	IK08
----------	------	---------	------

Thông tin sản phẩm	100W	150W	200W	250W	300W
Quang thông đèn: (Lumen)	13000	19500	26000	32500	39000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	60x160° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	610 x 350 x 90mm (Ø60); 690 x 350 x 90mm (Ø60); 770 x 350 x 90mm (Ø60) 850 x 350 x 90mmmm (Ø60); 930 x 350 x 90mmmm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



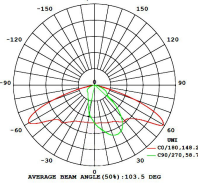
ĐÈN ĐƯỜNG LED



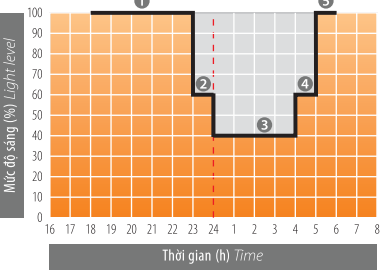
VS-DD-RQ	IP66	Class I	IK08
----------	------	---------	------

Thông tin sản phẩm	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)		
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9		
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W		
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K		
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra		
Góc chiếu:	148x58° (°)		
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...		
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...		
Dimming:	5 cấp / 0-10V		
Chống xung áp	10kV-25kV		
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000		
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45		
Kích thước: (mm)	720 x 368 x 122mm (Ø60) (**)		
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...		

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



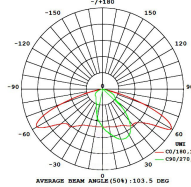
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



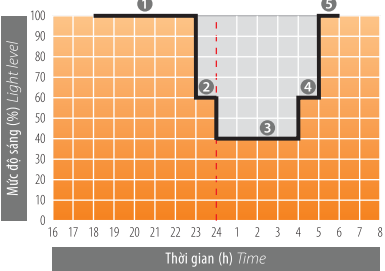
VS-DD-RI	IP66	Class I	IK08
----------	------	---------	------

Thông tin sản phẩm	65W	100W	150W	200W	250W
Quang thông đèn: (Lumen)	8450	13000	19500	26000	32500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	100-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	575 x 221 x 120mm (Ø60); 708 x 300 x 120mm (Ø60); 810 x 330 x 132mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



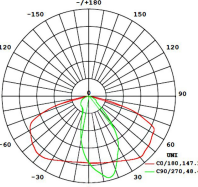
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



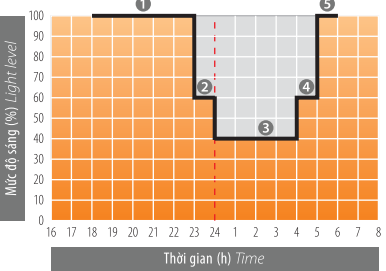
VS-DD-RP	IP66	Class I	IK08
----------	------	---------	------

Thông tin sản phẩm	40W	80W	100W	120W	180W
Quang thông đèn: (Lumen)	5200	10400	13000	15600	23400
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	147x48° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	670 x 315 x 190mm (Ø60); 780 x 350 x 185mm (Ø60) 965 x 420 x 195mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (°): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

Ghi chú:
Ký hiệu (°): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

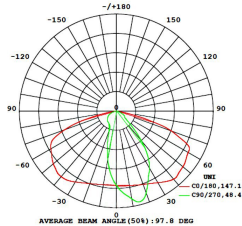
ĐÈN ĐƯỜNG LED



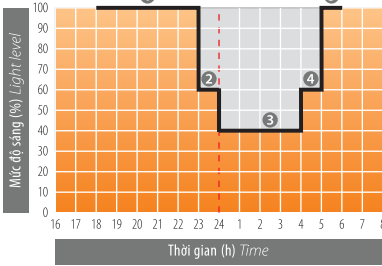
VS-DD-RK	IP66	Class I	IK08
----------	------	---------	------

Thông tin sản phẩm	60W	80W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	7800	10400	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	147x48° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	560 x 241 x 111mm (Ø60); 670 x 310 x 145mm (Ø60); 798 x 380 x 163mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



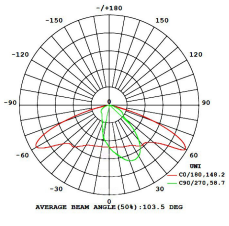
ĐÈN ĐƯỜNG LED



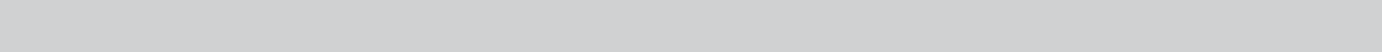
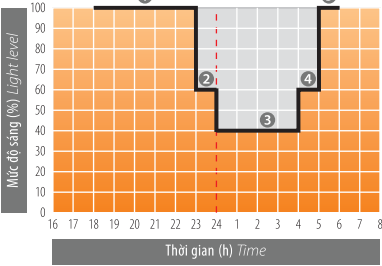
VS-DD-ST01	IP66	Class I	IK08
------------	------	---------	------

Thông tin sản phẩm	50W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)			
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9			
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W			
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K			
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra			
Góc chiếu:	148x58° (*)			
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...			
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...			
Dimming:	5 cấp / 0-10V			
Chống xung áp	10kV-25kV			
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000			
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45			
Kích thước: (mm)	763 x 352 x 167mm (Ø60); 790 x 390 x 150mm (Ø60); 763 x 390 x 150mm (Ø60) (**)			
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...			

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



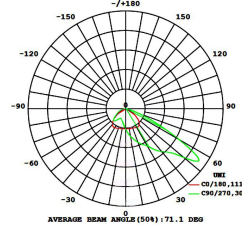
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



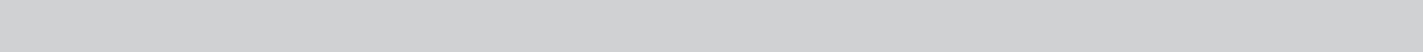
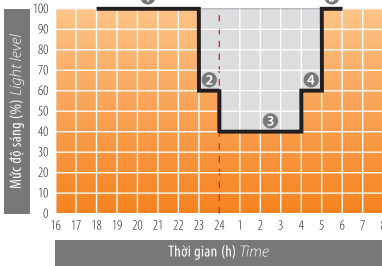
VS-DD-RO	IP66	Class I	IK08
----------	------	---------	------

Thông tin sản phẩm	65W	100W	150W	200W	250W
Quang thông đèn: (Lumen)	8450	13000	19500	26000	32500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	111x30° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	623 x 333 x 126mm (Ø60); 698 x 333 x 126mm (Ø60) (**) 733 x 333 x 126mm (Ø60); 848 x 333 x 126mm (Ø60)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



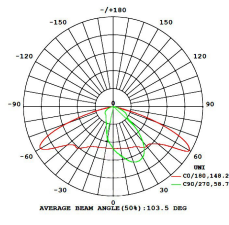
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



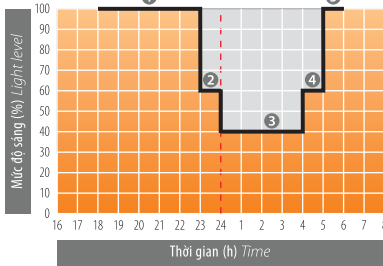
VS-DD-ST02	IP66	Class I	IK08
------------	------	---------	------

Thông tin sản phẩm	60-100W	150W	200W	250W	300W
Quang thông đèn: (Lumen)	7800-13000	19500	26000	32500	39000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	649 x 272 x 179mm (Ø60); 762 x 336 x 179mm (Ø60); 889 x 378 x 192mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

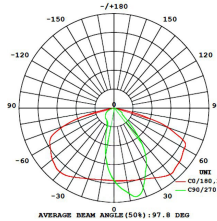
ĐÈN ĐƯỜNG LED



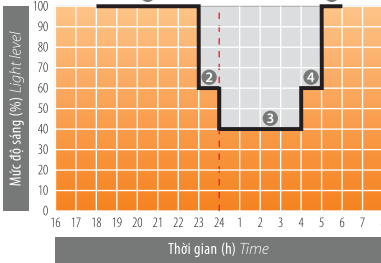
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	50-100W	150W	200W	250W	300W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500-13000	19500	26000	32500	39000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	147x48° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	580 x 240 x 149mm (Ø60); 740 x 344 x 149mm (Ø60); 840 x 400 x 149mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



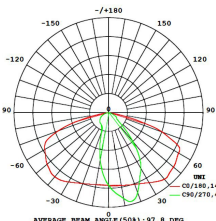
ĐÈN ĐƯỜNG LED



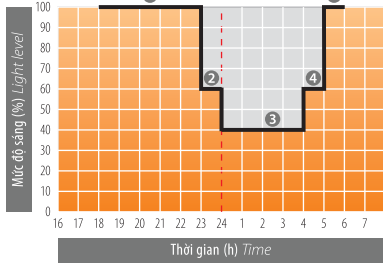
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	60-100W	120-150W	200W	240W	300W
Quang thông đèn: (Lumen)	7800-13000	15600-19500	26000	31200	39000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	147x48° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	622 x 320 x 119mm (Ø60); 720 x 320 x 119mm (Ø60); 902 x 320 x 119mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



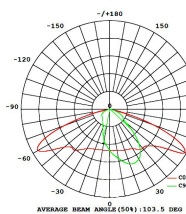
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



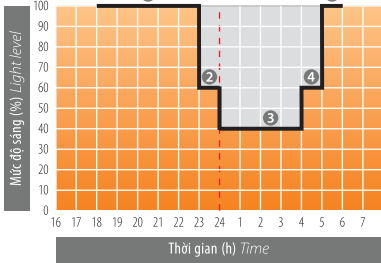
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	50W	80W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	8450	10400	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	520 x 320 x 102mm (Ø60); 652 x 427 x 114mm (Ø60) (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



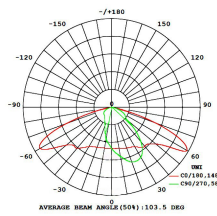
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



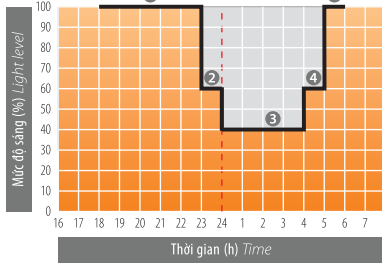
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	50W	80W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	8450	10400	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	619 x 289 x 132mm (Ø60); 676 x 318 x 134mm (Ø60) (**) 776 x 375 x 134mm (Ø60); 872 x 375 x 134mm (Ø60)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (°): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

Ghi chú:
Ký hiệu (°): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>



NEW CHOICE, NEW LIFE

Pha led

Sự lựa chọn đa dạng cho các môi trường chiếu sáng khác nhau.



ĐÈN PHA LED

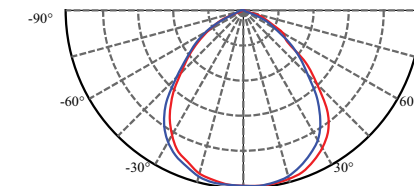


VS -DP-A

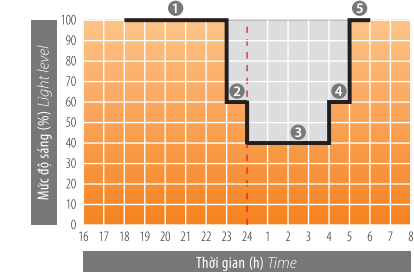
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	100-200W	200-300W	300-400W	400-500W	500-600W
Quang thông đèn: (Lumen)	13000-26000	26000-39000	39000-52000	52000-65000	65000-78000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	90x90° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	345 x 315 x 70mm; 530 x 315 x 70mm; 345 x 635 x 70mm 430 x 635 x 70mm; 520 x 635 x 70mm (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT

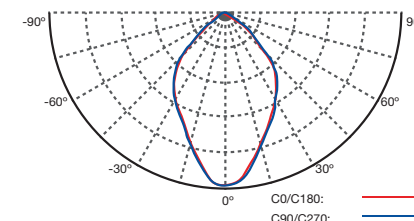


VS -DP-B

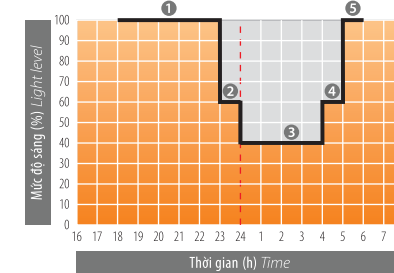
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	30W	50W	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	3900	6500	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	90x90° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	395 x 245 x 57mm; 395 x 365 x 57mm; 440 x 585 x 57mm (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:

Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng

Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

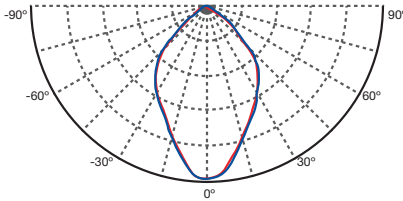
ĐÈN PHA LED



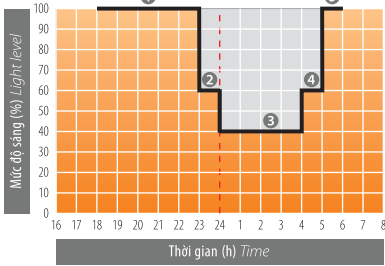
Thông tin sản phẩm	100-200W	200-300W	300-400W	400-500W	500-600W
Quang thông đèn: (Lumen)	13000-26000	26000-39000	39000-52000	52000-65000	65000-78000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	90x90° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	360 x 290 x 90mm; 455 x 320 x 90mm; 526 x 345 x 100mm (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

IP66 Class I IK08

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Thông tin sản phẩm	60-100W	150W	200W	250W	300W
Quang thông đèn: (Lumen)	7800-13000	19500	26000	32500	39000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	90x90° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	215 x 215 x 45mm; 267 x 251 x 45mm; 335 x 314 x 46mm 453 x 331 x 61mm; 453 x 428 x 61mm (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

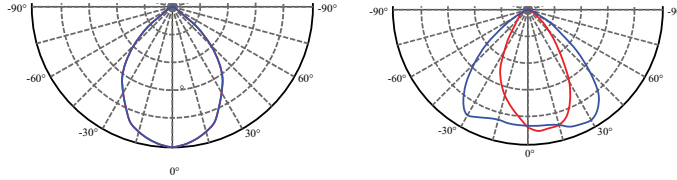
ĐÈN PHA LED



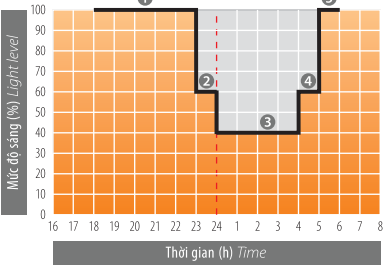
Thông tin sản phẩm	200-400W	400-600W	600-800W	800-1000W	1000-1200W
Quang thông đèn: (Lumen)	26000-52000	52000-78000	78000-104000	104000-130000	130000-156000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	130-145lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	60x90° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	505 x 150 x 180mm; 505 x 320 x 180mm; 505 x 490 x 180mm (**) 505 x 660 x 180mm; 985 x 490 x 250mm; 985 x 660 x 250mm				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

IP66 Class I IK08

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



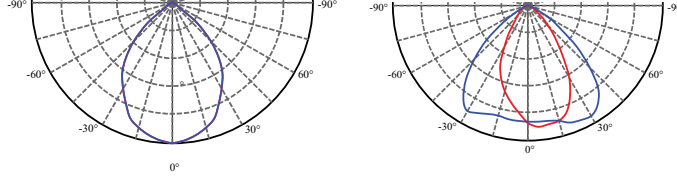
SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



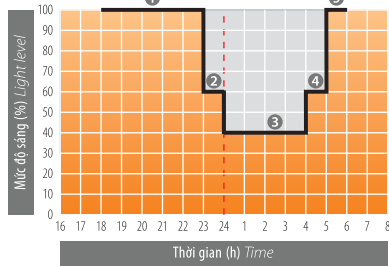
Thông tin sản phẩm	480W	720W	960W	1000W	1500W
Quang thông đèn: (Lumen)	62400	93600	124800	130000	195000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	60x90° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	450 x 433 x 280mm; 450 x 660 x 280mm; 450 x 890 x 295mm 595 x 590 x 470mm; 595 x 900 x 470mm (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

IP66 Class I IK08

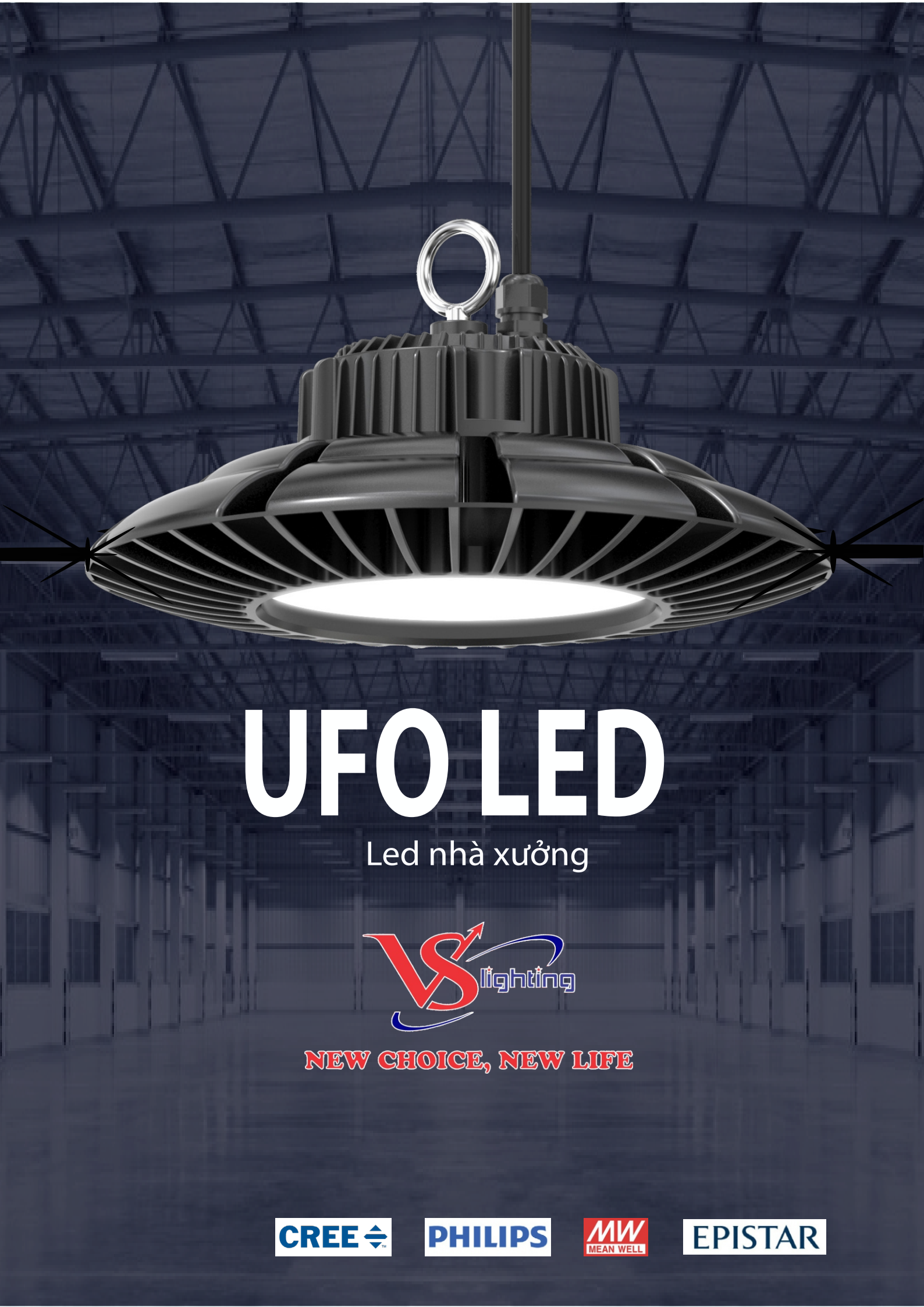
ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>



UFO LED

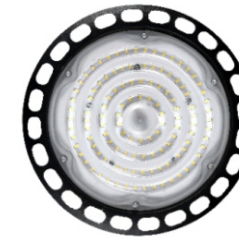
Led nhà xưởng



NEW CHOICE, NEW LIFE



ĐÈN LED NHÀ XƯỞNG

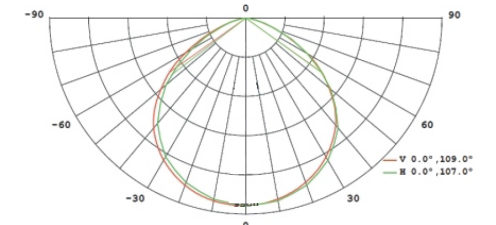


VS-LNX-A

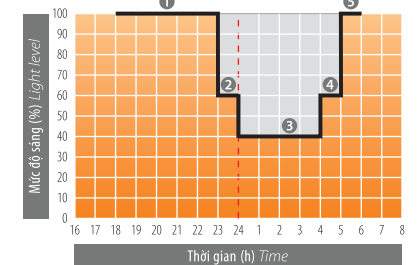
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)		
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9		
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W		
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K		
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra		
Góc chiếu:	109x107° (*)		
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...		
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...		
Dimming:	5 cấp / 0-10V		
Chống xung áp	10kV-25kV		
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000		
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45		
Kích thước: (mm)	245 x 245 x 120mm; 295 x 295 x 120mm; 325 x 325 x 120mm (**)		
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...		

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT

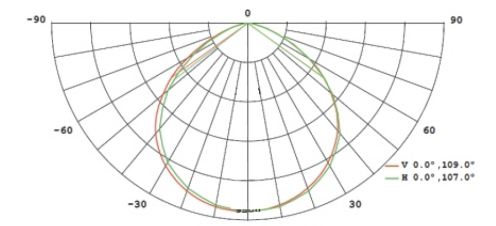


VS-LNX-AA

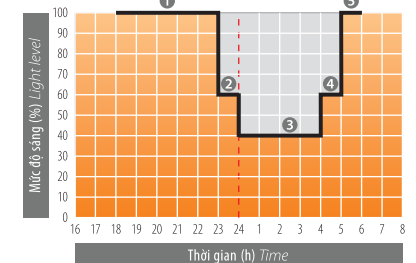
IP66 Class I IK08

Thông tin sản phẩm	20W	30W	50W	80W	100W
Quang thông đèn: (Lumen)	2600	3900	5800	10400	13000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosp)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	109x107° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	114 x 95 x 90mm; 119 x 103 x 90mm; 130 x 114 x 110mm (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:

Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng

Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

ĐÈN LED NHÀ XƯỞNG



VS-LNX-B

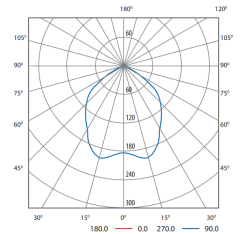
IP44

Class I

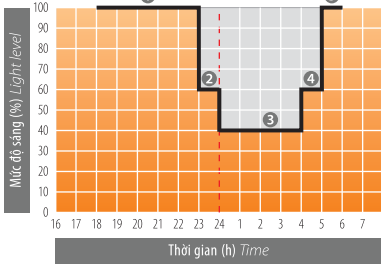
IK08

Thông tin sản phẩm	50W	100W	150W	200W	250W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500	13000	19500	26000	32500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	40x120° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	450 x 290mm/ 230 x 85mm; 500 x 335mm/ 270 x 90mm (**)				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



VS-LNX-D

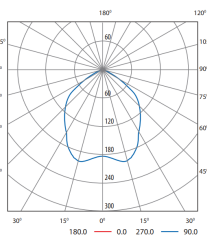
IP44

Class I

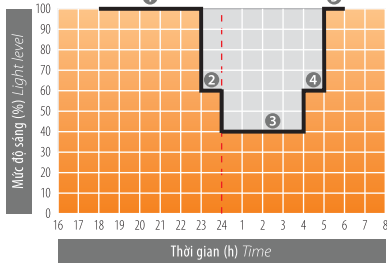
IK08

Thông tin sản phẩm	50W	100W	150W	200W	250W
Quang thông đèn: (Lumen)	6500	13000	19500	26000	32500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra				
Góc chiếu:	40x120° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Dimming:	5 cấp / 0-10V				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	160 x 180 x 410mm; 180 x (90x3) x 500mm (**)				
	180 x (90x4) x 500mm; 180 x (90x5) x 500mm				
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...				

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

ĐÈN LED NHÀ XƯỞNG



VS-LNX-E

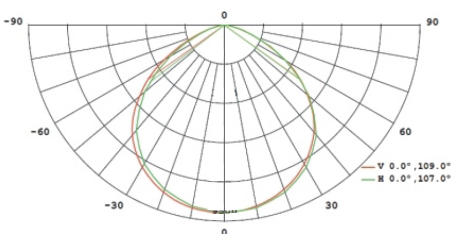
IP66

Class I

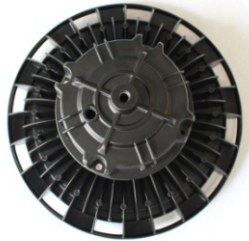
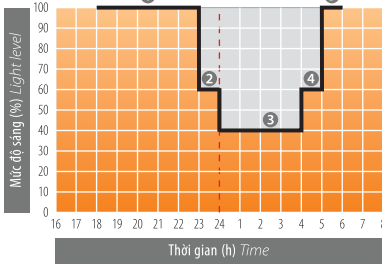
IK08

Thông tin sản phẩm	100W	150W	200W
Quang thông đèn: (Lumen)	13000	19500	26000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)		
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9		
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W		
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K		
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra		
Góc chiếu:	109x107° (*)		
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...		
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...		
Dimming:	5 cấp / 0-10V		
Chống xung áp	10kV-25kV		
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000		
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45		
Kích thước: (mm)	367 x 190mm/150 x 80mm;460 x 250mm/180 x 90mm;560 x 250mm/180 x 90mm (**)		
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...		

ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG



SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



VS-LNX-F

IP66

Class I

IK08

Thông tin sản phẩm	30W	50W	80W
Quang thông đèn: (Lumen)	3900	6500	10400
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)		
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9		
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	120-135lm/W		
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K		
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 80 Ra		
Góc chiếu:	109x107° (*)		
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...		
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...		
Dimming:	5 cấp / 0-10V		
Chống xung áp	10kV-25kV		
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000		
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45		
Kích thước: (mm)	114 x 95mm/90 x 50mm;119 x 103mm/90 x 50mm;130 x 114mm/110 x 60mm (**)		
Tiêu chuẩn áp dụng:	IEC 60598-1; IEC 60598-2-3; EN 62262; IEC 60529; TCVN 7722-1; TCVN 10485...		

Ghi chú:
Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>



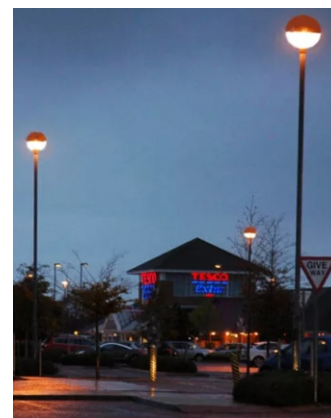
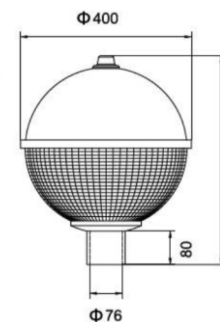
NEW CHOICE, NEW LIFE

Đèn sân vườn

Sự lựa chọn đa dạng cho các môi trường chiếu sáng khác nhau.

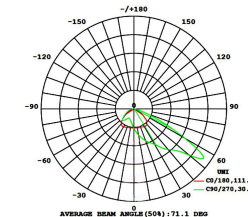
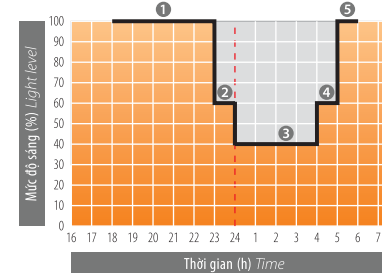


VS-CSV-01



ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG

SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



IP66 Class II IK09

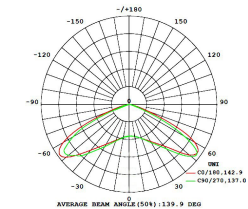
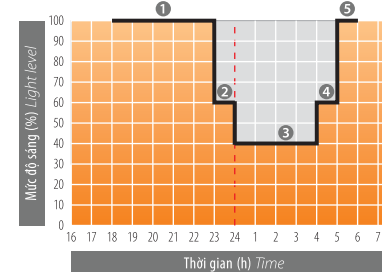
Công suất (Watt)	30W	40W	50W
Quang thông đèn: (Lumen)	3300	4400	5500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)		
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9		
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W		
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K		
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra		
Góc chiếu:	111 x 30° (*)		
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...		
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...		
Chống xung áp	10kV-25kV		
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000		
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45		
Kích thước: (mm)	400 x 400 x 490mm (**)		

VS-CSV-02



ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG

SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



IP66 Class II IK09

Công suất (Watt)	20W	50W	80W	100W	120W
Quang thông đèn: (Lumen)	2200	5500	8800	11000	13200
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra				
Góc chiếu:	142x137° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	650 x 650 x 1000mm (**)				

Ghi chú:

Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng

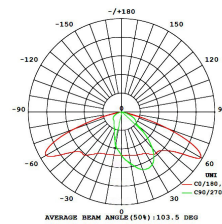
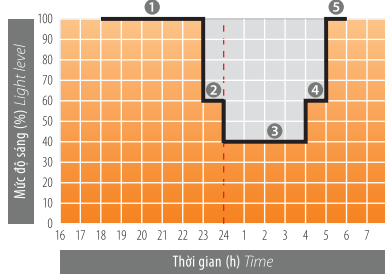
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

VS-CSV-03



ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG

SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



IP66 Class II IK09

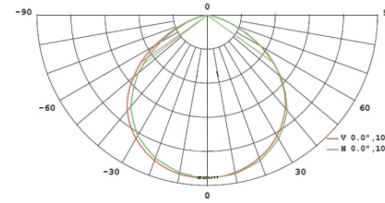
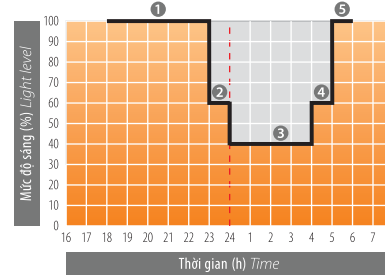
Công suất (Watt)	30W	50W	80W	100W	150W
Quang thông đèn: (Lumen)	3300	5500	8800	11000	16500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	490 x 490 x 558mm (**)				

VS-CSV-05



ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG

SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



IP66 Class II IK09

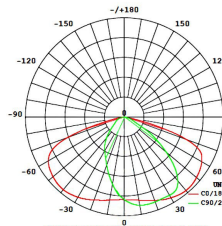
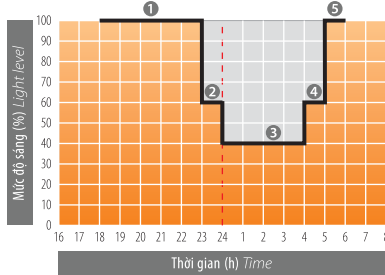
Công suất (Watt)	30W	40W	60W	80W	100W
Quang thông đèn: (Lumen)	3300	4400	6600	8800	11000
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra				
Góc chiếu:	109 x107° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	590 x 590 x 580mm (**)				

VS-CSV-04



ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG

SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



IP66 Class II IK09

Công suất (Watt)	30W	50W	80W	100W	150W
Quang thông đèn: (Lumen)	3300	5500	8800	11000	16500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra				
Góc chiếu:	145x77° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	490 x 490 x 557mm (**)				

Ghi chú:

Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng

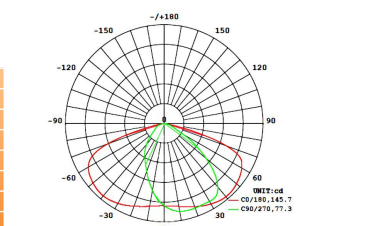
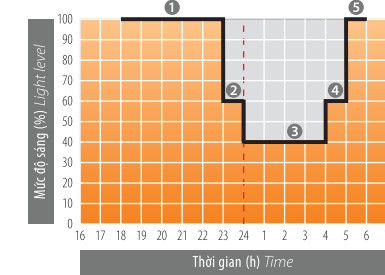
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

VS-CSV-06



ĐƯỜNG CONG PHÂN BỐ CƯỜNG ĐỘ SÁNG

SƠ ĐỒ TIẾT GIẢM CÔNG SUẤT



IP66 Class II IK09

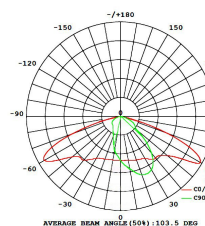
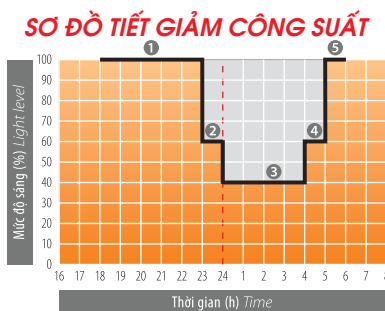
Công suất (Watt)	30W	80W	100W	150W	180W
Quang thông đèn: (Lumen)	3300	8800	11000	16500	19800
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra				
Góc chiếu:	145x77° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	500 x 500 x 640mm (**)				

Ghi chú:

Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng

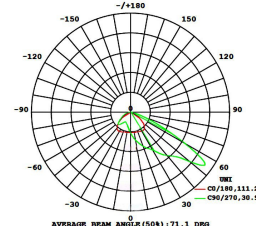
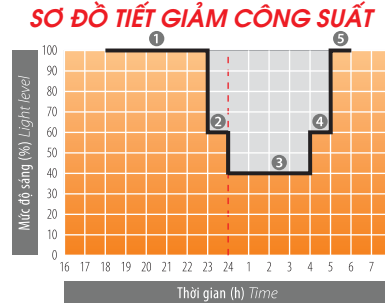
Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>

VS-CSV-09



IP66  Class II  IK09 

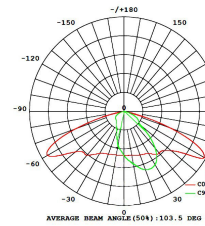
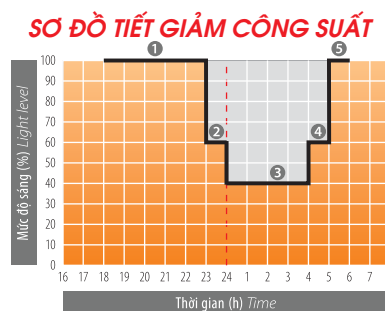
Công suất (Watt)	20W	30W	40W	50W	60W
Quang thông đèn: (Lumen)	2200	2200	2200	5500	6600
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra				
Góc chiếu:	148 x 58° (°)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	598 x 598 x 391mm (**)				



IP66  Class II  IK09 

Công suất (Watt)	30W	40W	60W
Quang thông đèn: (Lumen)	3300	4400	6600
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)		
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9		
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W		
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K		
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra		
Góc chiếu:	111x30° (*)		
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...		
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...		
Chống xung áp	10kV-25kV		
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000		
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45		
Kích thước: (mm)	600 x 600 x 340mm (**)		

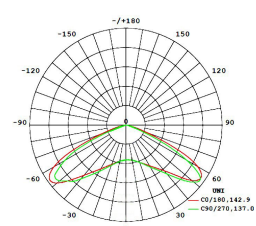
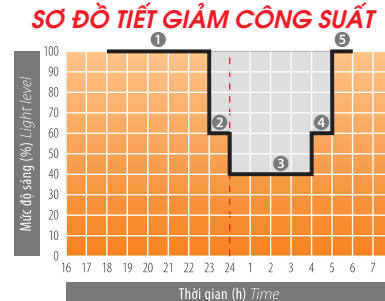
VS-CSV-10



IP66  Class II  IK09 

Công suất (Watt)	30W	50W	80W	100W	150W
Quang thông đèn: (Lumen)	3300	5500	8800	11000	16500
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra				
Góc chiếu:	148x58° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm)	600 x 600 x 410mm (**)				

Ghi chú:
 Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
 Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>



IP66  Class II  IK09 

Công suất (Watt)	30W	80W	100W	150W	180W
Quang thông đèn: (Lumen)	3300	8800	11000	16500	19800
Điện áp vào: (Voltage)	85-265V/ 90-305V/ 100-277V/ 220-240V (50-60Hz)				
Hệ số công suất: (Cosφ)	>0.9				
Hiệu suất phát quang: (Lumen/watt)	110-120lm/W				
Nhiệt độ màu: (K)	2700-6500K				
Chỉ số hoàn màu: (CRI)	> 75 Ra				
Góc chiếu:	142x137° (*)				
Chip Led:	Cree / Philips / Bridgelux/...				
Bộ nguồn:	Meanwell / Philips / Inventronics / Netang /...				
Chống xung áp	10kV-25kV				
Tuổi thọ: (Giờ)	50,000-100,000				
Nhiệt độ làm việc: (độ C)	-40 ~ +45				
Kích thước: (mm.)	525 x 525 x 847mm (**)				

Ghi chú:
 Ký hiệu (*): Góc chiếu có thể thay đổi theo yêu cầu của khách hàng
 Ký hiệu (**): Khách hàng có thể tham khảo bản vẽ thiết kế đèn tại website: <http://www.vinshine.vn>



LED DÂN DỤNG

Sự lựa chọn đa dạng cho các môi trường chiếu sáng khác nhau.

VSlighting
NEW CHOICE, NEW LIFE

ĐÈN BULB LED



VS-BL-A	Mã SP	Công suất (Watt)	Quang thông (Lumen)	Ánh sáng	Kích thước (mm)	Điện áp (VAC)	Đóng gói (thùng)
	VS-BL-A5	5W	110LM/1W	Trắng-vàng	55 x H100mm	AC85-265V	24
	VS-BL-A10	10W	110LM/1W		65 x H115mm		24
	VS-BL-A15	15W	110LM/1W		75 x H125mm		24



VS-BL-B	Mã SP	Công suất (Watt)	Quang thông (Lumen)	Ánh sáng	Kích thước (mm)	Điện áp (VAC)	Đóng gói (thùng)
	VS-BL-B20	20W	110LM/1W	Trắng-vàng	80 x H140mm	AC85-265V	24
	VS-BL-B30	30W	110LM/1W		100 x H175mm		12
	VS-BL-B40	40W	110LM/1W		125 x H220mm		12
	VS-BL-B50	50W	110LM/1W		135 x H245mm		12



VS-BL-C	Mã SP	Công suất (Watt)	Quang thông (Lumen)	Ánh sáng	Kích thước (mm)	Điện áp (VAC)	Đóng gói (thùng)
	VS-BL-C5	5W	80LM/1W	Trắng-vàng	50 x H100mm	AC85-265V	100
	VS-BL-C10	10W	80LM/1W		60 x H115mm		100
	VS-BL-C15	15W	80LM/1W		70 x H135mm		100



VS-BL-D	Mã SP	Công suất (Watt)	Quang thông (Lumen)	Ánh sáng	Kích thước (mm)	Điện áp (VAC)	Đóng gói (thùng)
	VS-BL-D20	20W	80LM/1W	Trắng-vàng	80 x H150mm	AC85-265V	100
	VS-BL-D30	30W	80LM/1W		100 x H165mm		50
	VS-BL-D40	40W	80LM/1W		115 x H220mm		40
	VS-BL-D50	50W	80LM/1W		125 x H255mm		30

TUÝP BÁN NGUYỆT

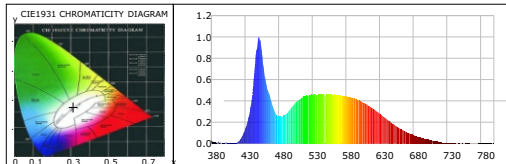


Đặc điểm:

- Ánh sáng rực rỡ, không rung lắc, không nhấp nháy, bắt đầu ngay lập tức
- Ống được làm từ chất liệu nhựa nano cho độ bền cao, dễ vận chuyển

Ứng dụng:

- Thích hợp cho khách sạn, cửa hàng, căn hộ, văn phòng, nhà ở, nhà máy, v.v.



MÃ SP	CÔNG SUẤT	DIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	HỆ SỐ CÔNG SUẤT	QUANG THÔNG (lm)	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP	ĐÓNG GÓI (Bóng/ Thùng)
VS-BN-06	20W	220V	3000K/6500K	>0.9	2400	600	70	44	30
VS-BN-12	38W	220V	3000K/6500K	>0.9	4560	1200	70	44	30

TUÝP THỦY TINH T8

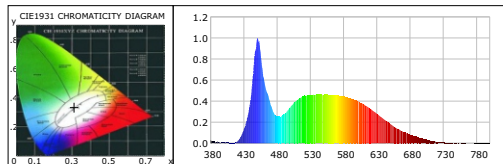
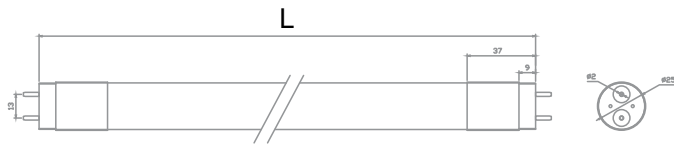


Đặc điểm:

- Ánh sáng rực rỡ, không rung lắc, không nhấp nháy, bắt đầu ngay lập tức
- Ống được làm từ chất liệu thủy tinh cao cấp cho độ bền cao, dễ vận chuyển

Ứng dụng:

- Thích hợp cho khách sạn, cửa hàng, căn hộ, văn phòng, nhà ở, nhà máy, v.v.
- Thay thế đèn huỳnh quang T8, thích hợp lắp đặt trong máng đèn huỳnh quang truyền thống (lưu ý sơ đồ lắp đặt)



MÃ SP	CÔNG SUẤT	DIỆN ÁP	NHIỆT ĐỘ MÀU	HỆ SỐ CÔNG SUẤT	CƯỜNG ĐỘ SÁNG (lm)	KÍCH THƯỚC L (mm)	CRI	IP	ĐÓNG GÓI (Bóng/ Thùng)
VS-T806	10W	85-265VAC	3000K/6500K	>0.5	1200	600	70	44	25
VS-T812	20W	85-265VAC	3000K/6500K	>0.5	2400	1200	70	44	25

ÂM TRẦN LED



VS-AT-A



Mã sp	Công suất (W)	Quang thông (Lm)	N độ màu (K)	ĐK lỗ khoét /ĐK viền(mm)	Điện áp (VAC)	Đóng gói (SP/Thùng)
VS-AT-A5	5W	110lm/w	3000-6500K	Φ76/Φ100	85-265VAC	48
VS-AT-A7	7W	110lm/w	3000-6500K	Φ90/Φ120	85-265VAC	48
VS-AT-A9	9W	110lm/w	3000-6500K	Φ110/Φ140	85-265VAC	48



VS-AT-A12	12W	110lm/w	3000-6500K	Φ145/Φ170	85-265VAC	48
VS-AT-A15	15W	110lm/w	3000-6500K	Φ150/Φ180	85-265VAC	48
VS-AT-A18	18W	110lm/w	3000-6500K	Φ205/Φ225	85-265VAC	48
VS-AT-A24	24W	110lm/w	3000-6500K	Φ220/Φ250	85-265VAC	48
VS-AT-A30	30W	110lm/w	3000-6500K	Φ250/Φ280	85-265VAC	48

VS-AT-B



Mã sp	Công suất (W)	Quang thông (Lm)	N độ màu (K)	ĐK lỗ khoét /ĐK viền(mm)	Điện áp (VAC)	Đóng gói (SP/Thùng)
VS-AT-B7	7W	90lm/w	3000-6500K	Φ90/Φ120	85-265VAC	100
VS-AT-B9	9W	90lm/w	3000-6500K	Φ110/Φ140	85-265VAC	100
VS-AT-B12	12W	90lm/w	3000-6500K	Φ110/Φ140	85-265VAC	100

- + **Chất liệu:** Nhôm đúc + nhựa PC
- + **Ưu điểm:** Quang thông cao, ánh sáng trung thực, nguồn tích hợp bảo vệ quá áp
- + **Ứng dụng:** Chiếu sáng phòng khách, văn phòng, cơ quan...

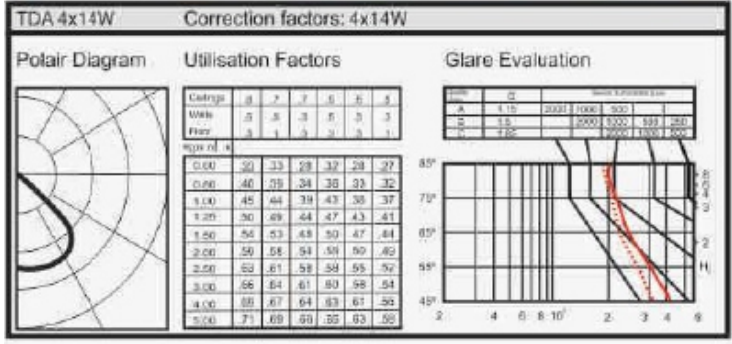
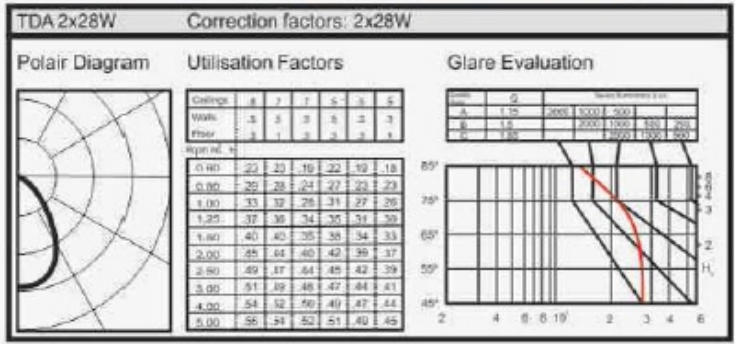
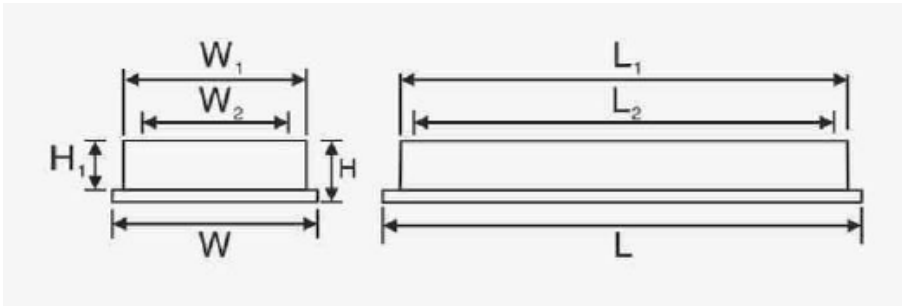


MÁNG CHÓA ÂM TRẦN



Vật liệu:

- Thân đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây truyền sơn tự động, được xử lý phosphat chống rỉ sét.
- Bộ phản quang làm bằng nhôm nguyên chất Alanod hóa sản xuất từ Đức có độ phản quang cao.
- Chân đèn làm bằng nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.
- Sử dụng bóng LED T5 hoặc T8
- Điện áp vào 220V-50HZ



MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT	D(mm)	R(mm)	C(mm)	D1(mm)	R1(mm)	C1(mm)	L2(mm)	D2(mm)	Đóng gói (Sp/Thùng)
VS-MAT-210	2x10W	605	300	68	580	270	60	530	185	01
VS-MAT-310	3x10W	605	605	68	580	580	60	530	500	01
VS-MAT-410	4x10W	605	605	68	580	580	60	530	500	01
VS-MAT-210A	2x10W	605	300	68	580	580	60	530	500	01
VS-MAT-220	2x20W	1215	605	68	1190	270	60	1135	185	01
VS-MAT-320	3x20W	1215	300	68	1190	300	60	1135	500	01
VS-MAT-420	4x20W	1215	605	68	1190	580	60	1135	500	01
VS-MAT-220A	2x20W	1215	605	68	1190	580	60	1135	500	01



MÁNG CHÓA SƠN TĨNH ĐIỆN



Vật liệu:

- Thân đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây truyền sơn tự động, được xử lý phosphat chống rỉ sét.
- Chân đèn làm bằng nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.
- Sử dụng bóng LED T5 hoặc T8
- Điện áp vào 220V-50HZ

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT	D(mm)	R(mm)	C(mm)	Đóng gói (Sp/Thùng)
VS-CTD-110	1x10W	600	110	25	20
VS-CTD-210	2x10W	600	150	30	20
VS-CTD-120	1x20W	1200	110	25	20
VS-CTD-220	2x20W	1200	150	30	20

MÁNG CHÓA INOX



Vật liệu:

- Thân đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây truyền sơn tự động, được xử lý phosphat chống rỉ sét.
- Chân đèn làm bằng nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.
- Sử dụng bóng LED T5 hoặc T8
- Điện áp vào 220V-50HZ

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT	D(mm)	R(mm)	C(mm)	Đóng gói (Sp/Thùng)
VS-CIN-110	1x10W	600	110	25	20
VS-CIN-210	2x10W	600	150	30	20
VS-CIN-120	1x20W	1200	110	25	20
VS-CIN-220	2x20W	1200	150	30	20



MÁNG ĐÈN SƠN TĨNH ĐIỆN



Vật liệu:

- Thân đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây truyền sơn tự động, được xử lý phosphat chống rỉ sét.
- Chân đèn làm bằng nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.
- Sử dụng bóng LED T5 hoặc T8
- Điện áp vào 220V-50HZ

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT	D(mm)	R(mm)	C(mm)
VS-MTD-110	1x10W	575	40	58
VS-MTD-210	2x10W	575	67	58
VS-MTD-120	1x20W	1175	40	58
VS-MTD-220	2x20W	1175	67	58

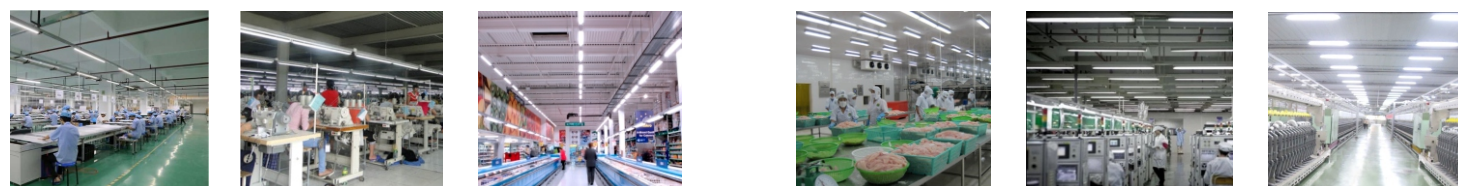
MÁNG ĐÈN CHỐNG THẨM



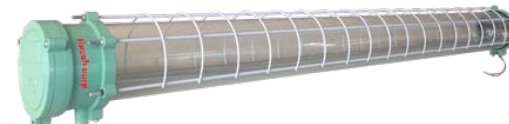
Vật liệu:

- Sử dụng chất liệu chịu va đập, đảm bảo tính kiên cố và tuổi thọ cao của sản phẩm
- Thiết kế dễ lắp đặt, giảm thiểu thời gian thi công
- Chân đèn làm bằng nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.
- Sử dụng bóng LED T5 hoặc T8
- Điện áp 220V-50HZ

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT	D(mm)	R(mm)	C(mm)
VS-MCT-120	1x10W	670	95	95
VS-MCT-140	1x20W	1260	95	95
VS-MCT-220	2x10W	670	150	97
VS-MCT-240	2x20W	1260	150	97



MÁNG ĐÈN PHÒNG NỔ



Vật liệu:

- Vật liệu :Vỏ đúc bằng hợp kim nhôm với bề mặt phun nhựa tĩnh điện cao thế. Khung bảo vệ bằng thép không gỉ
- Thân đèn là ống thủy tinh, chịu lực
- Sử dụng bóng LED T5 hoặc T8
- Điện áp 220V-50HZ

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT	D(mm)	R(mm)	C(mm)
VS-MPN-120	1x10W	670	162	162
VS-MPN-140	1x20W	1270	162	162
VS-MPN-220	2x10W	670	162	162
VS-MPN-240	2x20W	1270	162	162

MÁNG ĐÈN V-SHAPE SƠN TĨNH ĐIỆN



Vật liệu:

- Thân đèn làm bằng thép cao cấp sơn tĩnh điện trên dây truyền sơn tự động, được xử lý phosphat chống rỉ sét.
- Bộ phận quang làm bằng nhôm nguyên chất Alanod hóa sản xuất từ Đức có độ phản quang cao.
- Chân đèn làm bằng nhựa PC cao cấp, giữ bóng chắc chắn.
- Sử dụng bóng LED T5 hoặc T8
- Điện áp vào 220V-50HZ

MÃ SẢN PHẨM	CÔNG SUẤT	D(mm)	R(mm)	C(mm)
VS-MVS-110	1x10W	620	110	45
VS-MVS-210	2x10W	1240	150	50
VS-MVS-120	1x20W	1240	110	45
VS-MVS-220	2x20W	1240	150	50
VS-MVS-320	3x20W	1240	150	50

